

Chủ tịch

## HỒ CHÍ MINH

(19/5/1890 – 2/9/1969)

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh tại làng Sen, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Cha là cụ Nguyễn Sinh Sắc. Mẹ là cụ Hoàng Thị Loan.

Năm 1911, Người ra đi tìm đường cứu nước từ Bến cảng Nhà Rồng.

Tháng 2 -1941 Người trở về nước.

Ngày 2 - 9 - 1945, tại quảng trường Ba Đình, Người đọc Bản Tuyên Ngôn Độc Lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa.

Năm 1990, nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, UNESCO đã ghi nhận và suy tôn Người là “Anh hùng Giải phóng dân tộc Việt Nam, nhà văn hóa lớn”.

*“ Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì đến vòng danh lợi ”*

*Hồ Chí Minh*



# CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

## CÁC NGUYÊN TẮC & PHƯƠNG PHÁP

### VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

#### A. MỞ BÀI:

##### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

- Từ công cuộc đổi mới của Đảng ta từ trước năm 1986 cho đến nay Đảng ta luôn nhắc đến trong các cương lĩnh, văn kiện của Đảng để cho từng Đảng viên nhận thức và học tập về tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác đại đoàn kết dân tộc: ***Đảng lãnh đạo nhân dân làm cách mạng nhưng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân đông đảo, mà không phải là công việc của một số người, của riêng Đảng Cộng Sản. Đảng lãnh đạo để nhân dân đứng lên đấu tranh tự giải phóng và xây dựng xã hội mới do mình làm chủ. Sự nghiệp ấy chỉ có thể được thực hiện bằng sức mạng của cả dân tộc, bằng đại đoàn kết dân tộc.*** Điều này đã được Hồ Chí Minh nói khá cặn kẽ, theo quan điểm của Người, đại đoàn kết dân tộc là một trong những nhân tố quan trọng nhất bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Trong toàn bộ những bài báo bài viết của Hồ Chí Minh theo thống kê có đến 40% bài báo, bài viết, bài nói về đại đoàn kết, qua đó ta thấy được tầm quan trọng của đại đoàn kết trong tư tưởng hồ chí minh. Lời đầu tiên trong bản di chúc của Hồ Chí Minh cũng như lời cuối cùng trong bản di chúc thì Hồ Chí Minh đều nhắc tới đại đoàn kết . Lời đầu tiên Người nói: “Trước khi tôi qua đời tôi để lại vài lời dặn dò như sau: Trước hết nói về đoàn kết các đồng chí từ trung ương đến các chi bộ phải gìn giữ sự đoàn kết như gìn giữ con ngươi của mắt mình” còn lời cuối cùng của người: “ Điều mong muốn cuối cùng của tôi là toàn Đảng toàn dân toàn quân ta đoàn kết xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh dân chủ độc lập đóng góp xứng đáng vào cách mạng vô sản thế giới”. Trong những cống hiến to lớn của to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc và việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc của Người là một cống hiến đặc sắc, có giá trị lý luận và giá trị thực tiễn hết sức quan trọng, tư tưởng đó được thể hiện qua đó được thể hiện qua một số nội dung cơ bản sau đây: Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. **Đại đoàn kết dân tộc là một mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng. Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân. Đại đoàn kết dân tộc không thể chỉ dừng lại ở quan niệm ,ở tư tưởng , ở những lời kêu gọi, mà phải trở thành một chiến lược cách mạng , trở thành khẩu hiệu hành động của Đảng, toàn dân ta .Nó phải biến thành sức mạnh vật chất có tổ chức là mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng cộng sản vừa là thành viên của mặt trận dân tộc thống nhất, lại vừa là lực lượng lãnh đạo Mặt trận, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng vững chắc**

- Đề tài nghiên cứu tìm hiểu về những cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, các nguyên tắc và phương pháp về đại đoàn kết dân tộc. *Bên cạnh đề tài này có khả năng ứng dụng trong thực tiễn rất cao: có thể được sử dụng được làm tài liệu tham khảo trong việc nhận thức và giải quyết 1 số vấn đề đặt ra trong nhận thức và thực tiễn về công tác đại đoàn kết dân tộc Việt Nam cũng như đúc kết lý luận về các nguyên tắc và phương pháp về cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay; làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh. Đề tài này còn có những hướng nghiên cứu tiếp theo: thông qua phương pháp luận triết học của Hồ Chí Minh.*

- Trong điều kiện thực tế hiện nay giúp SV – học viên có thái độ và nhận thức học tốt môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và có tính chất hiểu biết rõ về những lý luận của các nguyên tắc và phương pháp của cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. Học viên học ngành tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải hiểu, biết mình đang học và tiếp thu những gì từ chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh như chúng ta đã biết “ *Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của CM Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ đến cách mạng XHCN. Là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác–Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Là sự kế thừa và phát huy giá trị truyền thống của dân tộc VN và tinh hoa văn hóa nhân loại. Là ngọn cờ thắng lợi của CM Việt Nam trong hơn 79 năm qua, tiếp tục soi sáng con đường CM Việt Nam trong thời gian tới.*”

- Học viên chúng ta được trau dồi kiến thức và càng hiểu rằng những giá trị, ý nghĩa, mục đích, yêu cầu, vai trò, tác dụng...của cơ sở tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc cùng với những phương pháp và nguyên tắc mà lòng tự hào ở con người Việt Nam có được Đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta suốt trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước. *Kế thừa và phát huy truyền thống đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã luôn luôn coi trọng củng cố và không ngừng mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp lãnh đạo nhân dân ta giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.*

**Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết thành kinh nghiệm lớn của cách mạng Việt Nam : "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công".**

Sự nghiệp đổi mới xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa của chúng ta trong bối cảnh mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế, giao lưu với thế giới hiện đại, tình hình quốc tế có nhiều biến động khôn lường, việc kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo nên tổng hợp lực để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, cần có sự đoàn kết thống nhất cao độ theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

**Mục đích:** Muốn nghiên cứu đề tài này trước hết mỗi SV- HV ta phải hiểu bộ môn học tư tưởng Hồ Chí Minh là môn học như thế nào?

- *Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho Đảng và nhân dân Việt Nam trên con đường xây dựng đất nước vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Vì vậy, phải nghiêm túc học tập tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao tư duy lý luận, rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, năng lực công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ cách mạng trọng đại của Đảng, của Nhà nước ta trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội.*

- Đối với thế hệ trẻ nói chung, với học sinh, sinh viên trong các trường cao đẳng và đại học nói riêng, cần đặc biệt coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, đặc biệt là giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao lý luận, phương pháp tư duy biện chứng, góp phần đào tạo sinh viên thành những chiến sĩ đi tiên phong trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước Việt Nam đang hoàng hơn và to đẹp hơn như Di chúc của Người để lại: "Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên".

- **Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"**

**Yêu cầu:** là học viên chuyên ngành nghiên cứu đề tài em cần làm sáng tỏ vấn đề làm hiểu được tư tưởng Hồ Chí Minh trong các giá trị đạo đức ở Người một cách chính xác: **GIÁ TRỊ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH** đó là

## **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc**

### ***a. Tài sản tinh thần vô giá của dân tộc Việt Nam***

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của dân tộc và thời đại, nó trường tồn, bất diệt, là tài sản vô giá của dân tộc ta. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã tiếp thu, kế thừa những giá trị, tinh hoa văn hóa, tư tưởng "vĩnh cửu" của loài người, trong đó chủ yếu là chủ nghĩa Mác – Lênin bên cạnh đó còn đáp ứng nhiều vấn đề, của thời đại của sự nghiệp cách mạng Việt Nam và thế giới.

- Tính sáng tạo: *Tính sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở chỗ: trung thành với những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác – Lênin, đồng thời khi nghiên cứu, vận dụng những nguyên lý đó, Hồ Chí Minh đã mạnh dạn loại bỏ những gì không thích hợp với điều kiện cụ thể của nước ta, dám đề xuất những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra và giải quyết một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả.*

+ Tư tưởng HCM đã được kiểm nghiệm trong thực tiễn với những hoạt động cách mạng của Người. Nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh là những vấn đề xung quanh việc giải phóng dân tộc và định hướng cho sự phát triển của dân tộc.

***b. Nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh và kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam***

- Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho Đảng ta và nhân dân ta trên con đường thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Trong bối cảnh của thế giới ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh giúp chúng ta nhận thức đúng những vấn đề lớn có liên quan đến việc bảo vệ nền độc lập dân tộc, phát triển xã hội và bảo đảm quyền con người.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng vững chắc để Đảng ta vạch ra đường lối cách mạng đúng đắn, là sợi chỉ đỏ dẫn đường cho toàn Đảng, toàn quân ta đi tới thắng lợi.

**2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới**

***a. Phản ánh khát vọng thời đại***

***- Hồ Chí Minh là nhân vật lịch sử vĩ đại, không chỉ là sản phẩm của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam mà còn là sản phẩm của thời đại, của nhân loại tiến bộ.***

- Việc xác định đúng đắn những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có cả các vấn đề về CNXH và xây dựng của CNXH, về hòa bình, hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc... có giá trị to lớn về mặt lý luận và đang trở thành hiện thực của nhiều vấn đề quốc tế ngày nay.

***b. Tìm ra các giải pháp đấu tranh giải phóng loài người***

- Có thể nói đóng góp lớn nhất của Hồ Chí Minh đối với thời đại là từ việc xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc đến việc xác định được một con đường cách mạng, một hướng đi và tiếp theo đó là một phương pháp để thức tỉnh hàng trăm triệu người bị áp bức trong các nước thuộc địa lạc hậu.

- Giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với thế giới còn là ở chỗ, ngay từ rất sớm, Người đã nhận thức đúng sự biến chuyển của thời đại. **Trên cơ sở nắm vững đặc điểm thời đại, Hồ Chí Minh đã hoạt động không mệt mỏi để gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.**

- Với việc nắm bắt chính xác xu thế phát triển của thời đại, Hồ Chí Minh đã đề ra đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam.

***c. Cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả:*** Hồ Chí Minh là vị anh hùng dân tộc vĩ đại, người thầy thiên tài của cách mạng Việt Nam, nhà hoạt động

xuất sắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, một chiến sĩ kiên cường của phong trào giải phóng dân tộc trong thế kỷ 20.

*- Trong lòng nhân dân thế giới, chủ tịch Hồ Chí Minh là bất diệt. Bạn bè năm châu khâm phục và coi Hồ Chí Minh là “lãnh tụ của thế giới thứ ba”.*

## **2. LỊCH SỬ VỚI ĐỀ TÀI:**

- Đề tài này trước đây được rất nhiều nhà nghiên cứu để đánh giá lý luận và thực tiễn làm giá trị hành trang tư duy, nhận thức đồng thời cũng là bài học cho Đảng ta học tập, nâng cao và vận dụng những phương pháp, nguyên tắc về vấn đề đại đoàn kết dân tộc trên cơ sở nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh. Hơn hết là đi tìm hiểu và hiểu rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Hôm nay đây em nghiên cứu đề tài này với mục đích ý nghĩa và làm cho những người Việt Nam thân yêu từ khắp mọi miền hiểu thêm về đất nước và con người Việt Nam và tấm lòng cao cả của Người:

*- Một là, làm rõ của tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề đại đoàn kết dân tộc ở Việt Nam được hình thành trên các cơ sở: Tiếp thu, vận dụng các phương pháp tư duy biện chứng; Kế thừa một cách biện chứng nhiều giá trị tư tưởng, văn hoá của dân tộc và nhân loại, của phương Đông và phương Tây, từ truyền thống đến hiện đại; Cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh với mục đích làm sáng tỏ những giá trị về công tác đại đoàn kết dân tộc trong thời đại hiện nay.*

*- Hai là, luận giải quá trình hình thành và phát triển một cách biện chứng của tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam, qua vòng khâu tư tưởng về giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản và vòng khâu tư tưởng về xây dựng, công tác tập hợp về sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.*

*- Ba là, phân tích một số quan điểm mang tính biện chứng của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, nêu cao vai trò, tác dụng lực lượng nòng cốt của các giai cấp Việt Nam thông qua con đường xây dựng và phát triển tính đại đoàn kết dân tộc; quan điểm biện chứng về học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin và kinh nghiệm của các nước anh em trong xây dựng lý luận về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về mối quan hệ giữa đặc trưng mục tiêu và đặc trưng phương thức của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, và về mối quan hệ giữa con người và xã hội trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.*

## **3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU:**

- Đối tượng nghiên cứu. Là những học viên đang học tập nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh tại các trường chính trị và một số sinh viên học tập tại các trường đại học làm rõ thêm cho đối tượng về nhận thức và thái độ của trường học sinh sinh viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp, nguyên tắc, những cơ sở về tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác đại đoàn kết dân tộc.

- Trong các nội dung trên, Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến nội dung cuối cùng và đem đến nhiều kiến giải rất độc đáo, mộc mạc dễ hiểu mang tính phổ thông đại chúng để mọi tầng lớp nhân dân ta có thể hiểu được, nhận thức đúng để hành động đúng đắn và thiết thực. Có thể nêu một số kiểu định nghĩa thường gặp trong tư tưởng Hồ Chí Minh: Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Cộng sản như là một chế độ xã hội hoàn chỉnh, bao gồm nhiều mặt khác nhau của đời sống, là con đường giải phóng nhân loại cần lao, áp bức trên nền tảng của con đường tập hợp lực lượng các giai cấp thông qua những phương pháp và nguyên tắc của vấn đề về đại đoàn kết đại dân tộc. Hồ Chí Minh cho rằng, **“chỉ có chủ nghĩa Cộng sản mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên trái đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thế giới chân chính, xóa bỏ những biên giới tư bản chủ nghĩa cho đến nay chỉ là những bức tường dài ngăn cản người lao động trên thế giới hiểu nhau và thương yêu nhau”**. Hoặc dưới dạng tổng hợp hơn **“muốn cho chủ nghĩa Cộng sản thực hiện được cần phải có công nghệ, đất nông nghiệp và tất cả mọi người đều được phát triển hết khả năng của mình”**.

#### **4. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯA RA ĐỀ TÀI:**

##### **a .Mục tiêu**

- Đề tài nghiên cứu làm rõ. **Vị trí môn học .Từ đó hướng tới việc nâng cao nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học và đề tài cũng như những hiểu biết về Hồ Chí Minh kính yêu. Bên cạnh đó giúp cho mỗi SV-HV, từng Đảng viên, từng cơ sở Đảng học tập, nâng cao giá trị khoa học lý luận về những phương pháp, nguyên tắc về vấn đề đại đoàn kết dân tộc.**

**b.Nhiệm vụ nghiên cứu: Để thực hiện nghiên cứu đề tài giải quyết 3 nhiệm vụ cụ thể như sau:**

- Nghiên cứu một số vấn đề về lý luận có liên quan đến đề tài tìm hiểu quan điểm Hồ Chí Minh về những cơ sở tư tưởng của Người trên con đường tập hợp đại đoàn kết dân tộc – sức mạnh toàn dân đồng thời tìm hiểu nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề đoàn kết đại dân tộc.

- Nghiên cứu thực trạng nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong đó nêu cao ngọn cờ tinh thần, ý chí niềm tin đối với công tác đại đoàn kết dân tộc cho từng học viên, sinh viên cũng như một số cán bộ công chức, Đảng viên.

- Đề xuất và bước đầu một số biện pháp nâng cao nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp và những nguyên tắc trong công tác đại đoàn kết dân tộc trên con đường xây dựng XHCN ở Việt Nam thông qua mở các lớp nghiên cứu được học đề tài này.

## **5. VỊ TRÍ- VAI TRÒ -TÁC DỤNG -GIÁ TRỊ -Ý NGHĨA:**

a. **Vị trí:** Đề tài này có 1 tầm quan trọng mang tính chất giáo dục và tính chính trị cao trong 1 đất nước nhất là giai đoạn hiện nay càng khẳng định được chủ quyền của dân tộc, tính kiên cường tự chủ trên con đường xây dựng XHCN trong đó nhấn mạnh những giá trị nguyên tắc, phương pháp, chân lý của các vấn đề đoàn kết đại dân tộc và sức mạnh toàn dân cùng với những thành tựu và những thử thách, đồng thời làm sáng tỏ chân lý, con đường mà Hồ Chí Minh đã lựa chọn ở tư tưởng của Người:” *TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mac - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Đó là tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về sức mạnh của nhân dân, của khối đoàn kết toàn dân tộc; về quyền làm chủ của nhân dân, xây dựng Nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân; về quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; về phát triển kinh tế và văn hoá, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; về đạo đức cách mạng, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; về chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau; về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, cán bộ đảng viên vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân.*”

b. **Vai trò:** Đề tài này nâng cao được tính chất lý luận chính trị về con đường tập hợp sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, về phương pháp và những nguyên tắc về tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác tuyên truyền lý tưởng cách mạng của Đảng, nâng cao tinh thần giác ngộ ý thức cống hiến và trưởng thành của lớp lớp người Việt Nam hơn hết vai trò của lớp Đảng viên trẻ. Ngoài ra nâng cao vị thế của nước ta đối với các nước trong khu vực và quốc tế: “ *Sự hình thành và phát triển TTHCM gắn với các thời kì hoạt động của Người trong phong trào cách mạng Việt Nam và quốc tế. Đó là thời kì hình thành tư tưởng yêu nước; thời kì đi tìm con đường cứu nước (1911 - 20); thời kì hình thành về cơ bản con đường cách mạng Việt Nam (1921 - 30); thời kì kiểm nghiệm, khẳng định và phát triển (1930 - 45); thời kì phát triển và thắng lợi (1945 - 69). Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (6.1991) của Đảng chính thức ghi vào Cương lĩnh và Điều lệ Đảng: "Đảng lấy chủ nghĩa Mac - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động...". Toàn bộ tác phẩm của Người, nhất là "Tuyên ngôn độc lập" và "Bản Di chúc", là một di sản tư tưởng vô giá Người đã để lại cho nhân dân ta. Từ những năm 1923 - 24 qua "Báo cáo về Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ" và những bài viết về Lênin, một số bài trả lời phỏng vấn, ở Người đã sớm hình thành một thái độ độc lập, sáng tạo trong nhận thức và vận dụng chủ nghĩa Mac, biểu thị một nhân cách, một phong thái sống và ứng xử của "một con người mới" trong một "xã hội tương lai".*”



**c. Tác dụng:** Đề tài này có tính chất đào tạo giáo dục huấn luyện bồi dưỡng và phát hiện những nhân tài góp sức cho đất nước, đồng thời nêu cao được ngọn cờ cách mạng dân tộc Việt Nam trước các thế lực thù địch trong công tác nêu cao ngọn cờ đoàn kết đại dân tộc Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. Qua đó khuyến khích được lớp lớp người cống hiến, phục sự cho Tổ Quốc Việt Nam thân yêu. Trong đó học ở Người: ***“ Tư tưởng Hồ Chí Minh soi đường cho cuộc đấu tranh giành thắng lợi có ý nghĩa lịch sử vĩ đại và tính thời đại sâu sắc, là tài sản tinh thần to lớn của Đảng và dân tộc ta. Cùng với chủ nghĩa Mac - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và nhân dân Việt Nam ”***

**d. Ý Nghĩa:** Đề tài này khẳng định tính chất giáo dục cao nhất ở mỗi con người là lòng yêu quê hương Tổ Quốc, yêu đồng bào, mảnh đất Việt Nam thân yêu. Yêu giá trị cuộc sống đích thực trên con đường xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp và văn minh. Ngoài ra nâng cao giá trị truyền thống của dân tộc kéo dài hàng ngàn năm qua về tinh thần đoàn kết, đại đoàn kết dân tộc. Hơn hết cũng chính là tư tưởng Hồ Chí Minh, ngọn đuốc soi đường: ***“ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mac - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại...”***

## **B. NỘI DUNG:**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI:**

- **Cơ sở lý luận** trên giá trị thực tiễn được đúc kết từ các môn khoa học Mác – Lê nin, triết học CNKH, lịch sử Đảng, các môn học chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh... Ngoài ra được đúc kết từ các bài giảng môn học tư tưởng Hồ Chí Minh về những nguyên tắc, phương pháp của cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc Việt Nam. Bên cạnh từ kho tàng quý giá của hệ thống tư liệu Hồ Chí Minh toàn tập, các trang web của Đảng, các đề tài tham luận của các anh chị trong các hội nghị nghiên cứu về tư liệu Hồ Chí Minh. Như nguồn gốc hình thành thành tư tưởng Hồ Chí Minh ***“từ chủ nghĩa yêu nước và những giá trị văn hóa quý báu của dân tộc được bồi đắp qua hàng nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước. Những giá trị văn hóa Phương Đông và Phương Tây. Chủ nghĩa Mác–Lênin là nguồn gốc lý luận chủ yếu. Phẩm chất và năng lực cá nhân Hồ Chí Minh.”*** - Tìm hiểu quan điểm Hồ Chí Minh về những nguyên tắc, phương pháp, những giá trị mang tính chất khoa học, lịch sử về vấn đề đại đoàn kết dân tộc đồng thời tìm hiểu nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản; đại đoàn kết dân tộc, độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Con đường cứu nước đúng đắn nhất là dựa trên lập trường cách mạng vô sản. Sau khi cách mạng giải phóng dân tộc thắng lợi, phải tiến hành cách mạng XHCN; độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Độc lập dân tộc – cùng con đường đại đoàn kết dân tộc mà bảo đảm được quyền tự quyết của dân tộc, quyền lựa chọn chế độ chính trị, mô hình phát triển kinh tế, văn hóa. Độc lập dân tộc phải đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân; có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, con người được phát triển toàn diện, có năng lực làm chủ. Độc lập dân tộc phải xóa bỏ tình trạng áp bức, bóc lột, nô dịch của dân tộc này với dân tộc khác về kinh tế, chính trị, tinh thần. Sự trao đổi, hợp tác kinh tế, văn hóa giữa các nước dựa trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền của nhau, bình đẳng và cùng có lợi.

***Như vậy: để đảm bảo độc lập dân tộc thực sự phải tiến lên CNXH trong đó những cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh của những nguyên tắc, phương pháp về vấn đề đại đoàn kết dân tộc***

- **Phương pháp nghiên cứu:** để thực hiện mục đích nhiệm vụ và xác định giả thuyết nghiên cứu cần thực hiện các phương pháp sau:

- **Phương pháp nghiên cứu tài liệu:** thông qua việc em đọc sách, báo, tham khảo các công trình nghiên cứu có liên quan đến vấn đề nhận thức và thái độ những vấn đề thực tiễn hiện nay. **Phương pháp điều tra anket** sử dụng phương pháp này nhằm giải quyết nhiệm vụ chính của đề tài là tìm hiểu quan điểm Hồ Chí Minh về những nguyên tắc và phương pháp, sự vận dụng công tác tập hợp đại đoàn kết dân tộc. **Phương pháp phỏng vấn:** trong quá trình nghiên cứu em tiến hành gặp gỡ trò chuyện nghiên cứu trao đổi với các học viên về đề tài là tìm hiểu quan điểm Hồ Chí Minh về sức mạnh toàn dân, đoàn kết đại dân tộc... ***Nâng cao nhận thức và thái độ của học viên đối với môn học tư tưởng Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác đại đoàn kết dân tộc và những cơ sở của tư tưởng Hồ Chí Minh để các học viên bộc lộ nhận thức quan niệm cũng như thái độ đối với vấn đề này.***

## **I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC.**

Cương lĩnh xây dựng đất nước được thông qua tại Đại hội lần thứ VII khẳng định “Đảng lấy chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng”. Đó là sự tổng kết lịch sử, vạch rõ nguồn gốc sâu xa của mọi thắng lợi cách mạng nước ta trong gần ¾ thế kỉ qua; đồng thời chỉ rõ cơ sở lý luận và thực tiễn cho sự nghiệp đổi mới hiện nay và về sau. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX ***tiếp tục khẳng định Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, là kết quả của sự vận và sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền***

*thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường Đảng ta và nhân dân ta tiến vào thế kỷ XXI,*

### **1. Tư tưởng Hồ Chí Minh và Nguồn gốc Tư tưởng Hồ Chí Minh:**

Nói một cách ngắn gọn: tư tưởng Hồ Chí Minh là lý luận chiến lược cách mạng vô sản ở các nước thuộc địa, phụ thuộc kinh tế chưa phát triển, mà cốt lõi là sự thống nhất giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp xã hội, giải phóng con người, độc lập dân tộc gắn liền với CNXH.

Bất kỳ một học thuyết, một tư tưởng vĩ đại nào ra đời đều cũng có nguồn gốc xã hội của nó. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm tất yếu của cách mạng Việt Nam, ra đời do yêu cầu khách quan và là sự giải đáp những nhu cầu bức thiết do cách mạng Việt Nam đặt ra.

**Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành từ 3 nguồn gốc tư tưởng – lý luận:**

#### **▪ *Những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc:***

Truyền thống yêu nước, ý chí độc lập, tự cường là chuẩn mực cao nhất, đứng đầu bảng giá trị văn hoá tinh thần Việt Nam. Trong quá trình dựng nước và giữ nước hàng nghìn năm dân tộc ta đã hình thành và phát triển nền văn hoá dân tộc rực rỡ, mà hạt nhân là chủ nghĩa yêu nước Việt Nam.

Dân tộc Việt Nam có truyền thống đoàn kết, nhân ái, khoan dung, tinh thần cộng đồng, lá lành đùm lá rách trong hoạn nạn, khó khăn, người Việt Nam ta vẫn lạc quan, yêu đời. Trong muôn ngàn khó khăn người lao động vẫn động viên nhau “Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo”, và tiếng cười vẫn không ngớt vang lên trong cuộc sống.

Dân tộc Việt Nam cần cù, thông minh, sáng tạo trong sản xuất và chiến đấu, đồng thời cũng là một dân tộc ham học hỏi và mở rộng cửa để đón nhận tinh hoa văn hoá của nhân loại.

**2. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kết tinh trọn vẹn, sinh động của những giá trị truyền thống cao quý đó. Chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là nguồn gốc sâu xa của tư tưởng Hồ Chí Minh .**

#### **▪ *Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự tiếp thu một cách có chọn lọc tinh hoa tư tưởng văn hoá Đông, Tây***

Hồ Chí Minh xuất thân trong một gia đình khoa bảng, từ nhỏ đã được hấp thụ một nền Hán học vững vàng. Nho giáo có những yếu tố duy tâm, lạc hậu, phản

động cần phê phán, nhưng cũng có những yếu tố tích cực, tạo nên sức sống của nó trong mấy ngàn năm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất thân trong một giai đình nho thanh bạch ở nông thôn cũng thấm nhuần tinh thần đó.

▪ ***Chủ nghĩa Mác- Lênin là nguồn gốc chủ yếu nhất tạo nên tư tưởng Hồ Chí Minh , bởi vì chủ nghĩa Mác- Lênin là cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh.***

Sự vận động, phát triển của tư duy lý luận cách mạng của chủ nghĩa yêu nước Việt Nam đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến với chủ nghĩa Mác – Lênin.

Nhờ thế giới quan và phương luận của Mác – Lênin, Người đã chuyển hoá và nâng cao được những nhân tố tích cực và tiến bộ của truyền thống dân tộc cũng như tinh hoa của văn hoá nhân loại để tạo nên hệ thống tư tưởng của mình. Nhờ lý luận Mác – Lênin, Hồ Chí Minh đã tổng kết kinh nghiệm cách mạng thế giới và thực hiện đấu tranh giải phóng dân tộc mình để tìm ra con đường đúng đắn cho sự nghiệp cứu nước Việt Nam.

**Ngoài ra những nhân tố chủ quan thuộc về bản chất cá nhân của Hồ Chí Minh là nhân tố rất quan trọng để hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh :**

- *Đó là tư chất, bản lĩnh, trí tuệ, tâm hồn, phong cách đặc biệt được tô luyện trong hoạt động thực tiễn lâu dài.*
- *Đó là tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo cộng với đầu óc phê phán tinh tường, sáng suốt trong việc nghiên cứu, tìm hiểu phong trào cách mạng thế giới, đặc biệt là các cuộc cách mạng vô sản, rút ra những kết luận cần thiết để vận dụng vào điều kiện nước ta.*
- *Đó là khổ tâm học tập nhằm chiếm lĩnh vốn tri thức phong phú của thời đại, vốn kinh nghiệm đấu tranh của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân Quốc tế để có thể tiếp cận với chủ nghĩa Mác – Lênin, khoa học về cách mạng của giai cấp vô sản quốc tế.*
- *Đó là tâm hồn của một chiến sĩ nhiệt thành cách mạng, một trái tim yêu nước, thương dân vô bờ bến, sẵn sàng chịu đựng những hy sinh cao nhất vì độc lập của Tổ quốc, vì tự do, hạnh phúc của đồng bào. Chính thông qua phẩm chất, trí tuệ và năng lực đặc biệt đó mà truyền thống vẻ vang của dân tộc cùng với các giá trị văn hoá cổ kim, đông tây được hấp thụ, chắt lọc, phát triển thành một sản phẩm đặc biệt – tư tưởng Hồ Chí Minh .*

### 3. Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc:

Trong hệ tư tưởng của Hồ Chí Minh , tư tưởng đại đoàn kết của Người xuyên suốt , nhất quán nhằm tập hợp , phát huy sức mạnh của lực lượng cách mạng dân tộc và quốc tế vì sự nghiệp giải phóng dân tộc , giải phóng xã hội , giải phóng con người. *Hiện nay trong sự nghiệp đổi mới của Đảng và dân tộc , để hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hoá , hiện đại hoá đất nước , trước nhiều thuận lợi và không ít khó khăn, việc tăng cường sức mạnh đoàn kết dân tộc và thời đại theo tư tưởng của Hồ Chí Minh càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết .*

**Đoàn kết là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng , là sức mạnh đưa cách mạng đến thành công .**

Cách mạng là việc to nên phải hiệp lực hàng ngàn, hàng vạn người cùng ý chí, cùng mục đích như nhiều chiếc đũa hợp lại thành bó đũa. Nếu không giác ngộ, tổ chức quần chúng lại thì không có sức mạnh .

Bài học lớn rút ra từ việc đoàn kết như một chân lý của thời đại : *“...Một dân tộc dù nhỏ yếu nhưng đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng của nó , đi đúng đường lối của chủ nghĩa Mác- Lê-nin thì nhất định đánh thắng được đế quốc xâm lược .”*

Vì đoàn kết đưa cách mạng đến thành công , nên Hồ Chí Minh kêu gọi:

**“ Dân ta xin nhớ chữ đồng**

**Đồng tình, đồng sức , đồng tình, đồng minh ”**

***Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết phải theo những nguyên tắc nhất quán sau Xây dựng khối đoàn kết toàn dân trên lập trường của giai cấp công nhân***

**a. Nguyên tắc 1:** Tinh thần yêu nước, nhân ái, tinh thần cố kết cộng đồng dân tộc của dân tộc Việt Nam, đại đoàn kết dân tộc đã hình thành và củng cố trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, tạo thành truyền thống bền vững thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm, tâm hồn của mỗi con người Việt Nam. *Đối với mỗi người Việt Nam, yêu nước, nhân nghĩa và đoàn kết trở thành một tình cảm tự nhiên, một triết lý sống, thành phép tư duy và ứng xử chính trị. Hồ chí Minh còn nhấn mạnh phải phát huy truyền thống ấy trong giai đoạn cách mạng mới "phải giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến". Chủ nghĩa yêu nước, truyền thống đoàn kết, cộng đồng của dân tộc Việt Nam là cơ sở đầu tiên, sâu xa cho sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc*

**b. Nguyên tắc 2:** Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin: coi cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, nhân dân là người sáng tạo ra lịch sử, giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo cách mạng phải trở thành giai cấp dân tộc. Chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở lý luận quan trọng nhất đối với quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. *Hồ Chí Minh đến với chủ nghĩa Mác-Lênin vì Người đã tìm thấy con đường giải phóng các dân tộc bị áp bức khỏi ách nô lệ, tìm thấy sự cần thiết và con đường tập hợp lực lượng cách mạng trong phạm vi từng nước và trên phạm vi toàn thế giới.*

**c. Nguyên tắc 3:** Tổng kết kinh nghiệm thành công và thất bại của các phong trào yêu nước, phong trào cách mạng Việt Nam và thế giới. Hồ Chí Minh tổng kết, đánh giá các di sản truyền thống về tư tưởng tập hợp lực lượng của các nhà yêu nước Việt Nam tiền bối và các phong trào cách mạng ở nhiều nước trên thế giới, nhất là các phong trào giải phóng dân tộc thuộc địa, từ đó Người rút ra bài học kinh nghiệm: *để hình thành và hoàn chỉnh tư tưởng về đại đoàn kết của mình. Các phong trào cách mạng Việt Nam thực tế vừa hào hùng, vừa bi tráng đã chứng tỏ nếu chỉ có yêu nước thôi thì không đủ để đánh thắng giặc. "Sử ta đã dạy cho ta rằng, khi nào dân ta biết đoàn kết thì khi đó dân ta giành thắng lợi."* Yêu cầu của thời đại mới là phải có lực lượng lãnh đạo đủ sức quy tụ cả dân tộc vào đấu tranh cách mạng, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc bền vững thì mới giành thắng lợi. Hồ Chí Minh đã thấy hạn chế trong phương pháp tập hợp lực lượng của các nhà yêu nước tiền bối.

#### **4. Các tính chất đại đoàn kết dân tộc của Tư tưởng Hồ Chí Minh**

• **Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh đạo: liên minh công , nông là nền tảng của khối đại đoàn kết .**

Tư tưởng đại đoàn kết Hồ Chí Minh là một chiến lược cách mạng . Đó là sự tập hợp bền vững các lực lượng xã hội có tổ chức , có định hướng , có lãnh đạo ( chứ không phải tự phát , rời rạc , lỏng lẻo)

Dựa trên nhận thức khoa học về đấu tranh giai cấp, dân tộc và thời đại, Người vừa đoàn kết giai cấp cần lao là công nhân và nông dân vừa đoàn kết các dân tộc bị áp bức.

Tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh rộng rãi, vững chắc, lâu dài: Vững chắc vì có Đảng lãnh đạo và nền gốc là liên minh công nông. Rộng rãi vì “ai có tài, có đức, có lòng phụng sự tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”. Lâu dài vì đoàn kết là chính sách đấu tranh cho thống nhất, độc lập và xây dựng nước nhà.

Đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân nhưng Người phê phán tư tưởng đấu tranh giai cấp đơn thuần, cứng nhắc: “Không nên chỉ hô hào thợ thuyền,

dân cày chung. Không nên nói vô sản một cách cứng nhắc. Trước mắt chúng ta phải đánh đổ thực dân Pháp, giải phóng dân tộc. Cho nên phải khơi lòng yêu nước ở mọi người”.

• ***Lấy lợi ích tối cao của dân tộc và quyền lợi cơ bản của nhân dân lao động làm nền tảng.***

Nói đến đoàn kết là nói đến mối quan hệ và những vấn đề về lợi ích. Trong xã hội có nhiều mối quan hệ phức tạp chồng chéo. Về mặt lợi ích vừa thống nhất, vừa mâu thuẫn. Đó là các mối quan hệ: Cá nhân – tập thể; Gia đình – xã hội; Bộ phận – toàn cục; Dân tộc – giai cấp; Quốc gia – quốc tế.

***Hồ Chí Minh và Đảng đã xác định: ngoài lợi ích của giai cấp, dân tộc và nhân dân lao động, không có lợi ích nào khác. Từ đó Người cũng tin tưởng những người thật thà yêu nước, sớm muộn cũng cộng cộng tác, phấn đấu vì dân, vì nước.***

Các mối quan hệ và lợi ích phải được giải quyết linh hoạt theo từng thời kỳ. Nhưng phải đáp ứng đòi hỏi khách quan, được đa số quần chúng ủng hộ. Trong khi phải lựa chọn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng, thì cá nhân phải phục tùng cộng đồng.

• ***Yêu thương dân, tin dân, dựa vào dân.***

Cơ sở của tính chất này là dựa vào xu thế nhân văn, tính cộng đồng của dân tộc Việt Nam : “Nước lấy dân làm gốc”; “thương người như thể thương thân”; “Thương nước, thương nhà, thương người, thương mình”; “ Chở thuyền là dân, lật thuyền là dân”; “để muôn lần không dân cũng chịu, khó vận lần dân liệu cũng xong”; dựa vào nguyên lý học thuyết của Mác – Lê-nin : Quần chúng làm ra lịch sử; cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân.

Kết hợp giữa đoàn kết với đấu tranh , chống khuynh hướng đoàn kết vô nguyên tắc, đoàn kết một chiều, không có đấu tranh đúng mức. “ ***Phải lấy công tác mà củng cố đoàn kết . Phải lấy đoàn kết mà đẩy mạnh công tác. Những kẻ cố ý hại dân, phản quốc thì phép nước không khoan hồng***”.

• ***Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.***

Đặc điểm của thời đại:

+ Chủ nghĩa tư bản phát triển thành chủ nghĩa đế quốc và sự hình thành hệ thống thuộc địa thế giới. Chủ nghĩa đế quốc Pháp, Mỹ là kẻ thù chung của nhân loại tiến bộ, trở lực trên con đường tiến lên thế giới văn minh.

+ Cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới thắng lợi triệt để hoàn toàn. Thắng lợi của cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của các dân tộc gắn liền với sự ủng hộ và giúp đỡ tích cực của xã hội chủ nghĩa và phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

Đoàn kết trên cơ sở “có lý, có tình”, tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ các nước, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi vì hoà bình, tiến bộ chung của nhân loại.

## **5. Phương pháp để thực hiện đại đoàn kết**

- ***Xây dựng hệ thống chính trị hoàn chỉnh.***

Đây là phương pháp quan trọng bậc nhất. Đảng cộng sản Việt Nam vừa là người lãnh đạo cách mạng, vừa là người có tổ chức, thống nhất lực lượng, giữ vững khối đại đoàn kết dân tộc. Đảng phải mạnh về tính cách mạng, tính trí tuệ, văn hoá, đạo đức, văn minh. ***Phải coi việc đoàn kết nội bộ là “điểm mề”; “giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng như giữ gìn con người của mắt mình”. Phải có tinh thần thực sự đoàn kết bằng hành động cụ thể. Theo Hồ Chí Minh Đảng lãnh đạo nhưng “Đảng không thể đòi hỏi mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thật nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”.***

**Ý nghĩa của Mặt trận dân tộc thống nhất:** “Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng XHCN, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt Nam”.

- ***Tuyên truyền, vận động, giáo dục quần chúng.***

Mục đích: Để mọi người tự nhận thức được cần thiết phải đoàn kết, từ đó tham gia vào trận tuyến cách mạng.

Cách làm: Đảng phải có đường lối, chủ trương đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của quần chúng nhân dân. Đảng phải chăm lo lợi ích chính đáng của nhân dân và phải có phương pháp hình thức tuyên truyền thích hợp với từng đối tượng, trình độ, hoàn cảnh cụ thể. Cán bộ tuyên truyền phải là tấm gương mẫu mực nói và làm. ***Hồ Chí Minh là lãnh tụ bậc thầy trong công tác vận động giáo dục quần chúng. Ở Người toả sáng sức mạnh khả năng thuyết phục, dìu dắt nhân dân.***



*Người vừa chăm lo lợi ích cuộc sống như độc lập, tự do, vừa chăm lo quyền lợi hàng ngày như ăn, mặc, học hành, chữa bệnh ... cho quần chúng nhân dân.*

- ***Thêm bạn bớt thù.***

Quá trình vận động của cách mạng là quá trình thêm bạn bớt thù. Muốn vậy phải chú ý mọi mặt của các lực lượng trong trận tuyến đấu tranh. Với lực lượng cách mạng : *Khai thác, phát huy sự thống nhất, tương đồng ; hạn chế đi đến xóa bỏ sự khác biệt về mục tiêu, lợi ích. Với lực lượng trung gian : Xóa bỏ thiên kiến, mặc cảm, gợi tình thân yêu nước, ý thức dân tộc, trọng người tài đức, chân thành hợp tác. Với lực lượng thù địch: Phân hoá cô lập cao độ, lôi kéo lực lượng có thể lôi kéo. Đối với bọn phản dân, hại nước ác quỷ, ác tà, ngoan cố, cực đoan thì quyết tiêu diệt.*

- ***Phân biệt rạch ròi bọn thực dân hiếu chiến, các thế lực đế quốc xâm lược với các lực lượng khác.***

Hồ Chí Minh từng nói người Pháp ở Pháp tốt hơn người Pháp ở Việt Nam. Người cũng nhận thức rõ ràng nhân dân lao động các nước không bao giờ đồng tình với bọn thực dân hiếu chiến xâm lược.

*Hồ Chí Minh là hiện thân của khát vọng hoà bình trong độc lập tự do. Người luôn khẳng định lập trường chính nghĩa của dân tộc Việt Nam , từ đó tạo ra làn sóng của loài người tiến bộ chống chiến tranh phi nghĩa vì độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.*

## **II. NỘI DUNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC**

Trong những cống hiến to lớn của to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, tư tưởng đại đoàn kết dân tộc và việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc của Người là một cống hiến đặc sắc, có giá trị lý luận và giá trị thực tiễn hết sức quan trọng, tư tưởng đó được thể hiện qua đó được thể hiện qua một số nội dung cơ bản sau đây:

**1. Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng:**

*- Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người có ý nghĩa chiến lược. Đó là một tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề sống còn của cách mạng.* Tuy nhiên trong từng thời kỳ, từng giai đoạn phải điều chỉnh chính sách và phương pháp tập hợp với những đối tượng khác nhau. Tức là đại đoàn kết dân tộc là chiến lược nhưng trong từng giai đoạn thì phải có cách thức đoàn kết khác nhau.

## **2. Đại đoàn kết dân tộc là mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng:**

- Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc được quán triệt trong mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, các khái niệm dân, nhân dân có một nội hàm rất rộng, người dùng khái niệm này để chỉ “mọi con dân đất Việt”, không phân biệt dân tộc thiểu số với dân tộc đa số, không phân biệt “già, trẻ, gái trai, giàu nghèo, quý tiện”. Như vậy, dân, nhân dân vừa là một tập hợp đông đảo quần chúng vừa được hiểu là mỗi con người Việt Nam cụ thể, và cả hai đều là chủ thể của đại đoàn kết dân tộc. + *Muốn thực hiện được việc đại đoàn kết toàn dân thì ta phải. - Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc. - Phải có tấm lòng khoan dung, độ lượng. Người Việt Nam ta có truyền thống “Đánh kẻ chạy đi chứ không ai đánh kẻ chạy lại”.* Tấm lòng yêu nước ấy có khi bị bụi mờ che mắt, chỉ cần làm thức tỉnh lương chi thì lòng yêu nước lại bộc lộ Dân tộc, toàn dân thì là một khối rất rộng lớn gồm hàng chục triệu con người vì vậy phải xác định rõ đâu là nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc và những lực lượng nào tạo nên cái nền tảng đó. Về điều này người đã chỉ rõ: *“Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây.*

## **3. Đại đoàn kết dân tộc phải biến thành sức mạnh vật chất có tổ chức là mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng:**

- Cả dân tộc, toàn dân chỉ trở thành lực lượng to lớn, sức mạnh vô địch khi được giác ngộ về mục tiêu chiến đấu chung, và được tổ chức thành một khối vững chắc và hoạt động theo một đường lối chính trị đúng đắn. Nếu không thế thì quần chúng dù đông nhưng cũng chỉ là số đông không có sức mạnh. *Muốn lãnh đạo Mặt trận, lãnh đạo xây dựng khối đoàn kết toàn dân, Đảng phải thực sự đoàn kết nhất trí. Sự đoàn kết của Đảng là cơ sở vững chắc để xây dựng sự đoàn kết của toàn dân, sự đoàn kết của Đảng càng được củng cố thì sự đoàn kết của dân tộc càng được tăng cường. Đảng đoàn kết, dân tộc đoàn kết và sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân đã tạo nên sức mạnh bên trong của cách mạng Việt Nam để vượt qua khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù, đi tới thắng lợi cuối cùng của cách mạng.*

## **4. Ý nghĩa tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh:**

- Đại đoàn kết dân tộc là tư tưởng lớn, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc với cách mạng nước ta. Tư tưởng này có nhiều giá trị, biểu hiện tập trung ở những điểm chính sau: - *Đoàn kết là bài học hàng đầu và có tính chiến lược, quyết định mọi thành công. Biết đoàn kết thì vượt qua khó khăn, thử thách, không đoàn kết, chia rẽ là thất bại.*- *Đoàn kết phải có nguyên tắc, vì mục tiêu và lợi ích chung. Không đoàn kết một chiều, đoàn kết hình thức, nhất thời.*- *Đoàn kết trong tổ chức,*

*thông qua tổ chức để tạo nên sức mạnh. Đoàn kết cá nhân và đoàn kết tổ chức không tách rời nhau.- Đoàn kết phải có nội dung thích hợp với từng địa phương, từng tổ chức, từng thời kỳ. Đoàn kết trong chính sách tập hợp các tầng lớp nhân dân.- Đoàn kết đi liền với bao dung, thực hiện tính nhân đạo cao cả, hướng tới tương lai.- Lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết là nhiệm vụ của Đảng, là biện pháp phát huy sức mạnh của Đảng, của toàn dân tộc.- Muốn xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân phải thực sự đoàn kết trong Đảng.- Thực hiện đồng bộ đoàn kết trong Đảng - đoàn kết toàn dân - đoàn kết quốc tế.- Đoàn kết trong mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên cơ sở bảo vệ và tôn trọng lợi ích của mọi thành viên cộng đồng quốc gia, dân tộc, quốc tế.*

### **III. NHỮNG QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC.**

*1. Một là:* đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, quyết định thành công của cách mạng. Chiến lược đoàn kết là chiến lược tập hợp lực lượng để hình thành sức mạnh to lớn của toàn dân tộc trong đấu tranh cách mạng. Hồ Chí Minh đã nêu ra những luận điểm có tính chân lý :

*"Đoàn kết là sức mạnh". "Đoàn kết là thắng lợi... là sức mạnh... là then chốt của thành công". "Đoàn kết là điểm mọ. Điều này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt". "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công".*

*2. Hai là :* đoàn kết là một mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.

*Đoàn kết không chỉ là mục đích, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng mà còn là mục đích, nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc. Như vậy đoàn kết là đòi hỏi khách quan của bản thân quần chúng nhân dân, của sự nghiệp cách mạng của Đảng.*

*3. Ba là :* đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân.

Hồ Chí Minh quan niệm dân, nhân dân có nội hàm rất rộng. Dân, nhân dân vừa là một tập hợp đông đảo quần chúng, vừa được hiểu là mỗi con người Việt Nam cụ thể và cả hai đều là chủ thể đại đoàn kết. Nói đến đại đoàn kết là nói tập hợp được tất cả mọi người dân vào một khối trong cuộc đấu tranh chung. *Người chỉ rõ đại đoàn kết dân tộc để định hướng cho việc xây dựng khối đoàn kết toàn dân trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Người thấy phải đoàn kết cả với những người lầm đường lạc lối nhưng họ đã hối cải. Đoàn kết phải bao dung, không định kiến, không khoét sâu những cách biệt. Phải thật thà đoàn kết vì lợi ích chung.*

*4. Bốn là :* đoàn kết phải thể hiện bằng hành động.

Hồ Chí Minh cho rằng, đoàn kết không chỉ là chương trình kế hoạch, là *chiến lược mà còn là hành động tích cực trong tổ chức, trong thái độ, trong chính sách cụ thể. Đoàn kết không phân biệt tôn giáo, không chia rẽ dân tộc, không phân cách giai*

***cấp, tầng lớp. Phải có cách làm cho mỗi người dân ở những tầng lớp khác nhau ấy hiểu biết, tin yêu, quý mến nhau mà đem hết tài năng, công sức, tiền của cống hiến cho sự nghiệp chung. Đoàn kết phải vì lợi ích lâu dài, phải vì tình thân ái của dân tộc, vì lợi ích của quốc gia, vì sự tiến bộ của mỗi thành viên và của cả cộng đồng.***

**5. Năm là :** Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên của Mặt trận, vừa là lực lượng lãnh đạo, xây dựng khối đoàn kết.

Đảng ta ra đời trong bão táp đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và của dân tộc. Đảng gồm những người tiên tiến, ưu tú của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của các dân tộc. Đảng muốn hoàn thành nhiệm vụ của mình phải gắn bó máu thịt với nhân dân. Đảng là tổ chức chính trị cao nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là bộ tham mưu của giai cấp công nhân và của cả dân tộc.

***Đảng lãnh đạo Mặt trận bằng việc xác định chính sách đúng của Mặt trận. Chính sách đúng là cơ sở, là căn cứ tập hợp đoàn kết nhân dân. Phương pháp hoạt động là vận động, giáo dục, thuyết phục, nêu gương, lấy lòng chân thành để đối xử, cảm hóa, kêu gọi tinh thần tự giác, tự nguyện của nhân dân. Tuyệt đối không được gò ép, quan liêu, mệnh lệnh với dân.***

**6. Sáu là :** đoàn kết dân tộc gắn liền với đoàn kết quốc tế.

Hồ Chí Minh luôn coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng quốc tế. Phát huy nội lực gắn liền với phát huy ngoại lực. Sự nghiệp cách mạng của giai cấp vô sản mang tính quốc tế. Hồ Chí Minh coi bốn phương vô sản đều là anh em. Sức mạnh ấy phải được tập hợp lại thành khối đoàn kết vững chắc. ***Đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế gắn bó chặt chẽ, quan hệ biện chứng với nhau. Đoàn kết dân tộc là cơ sở cho đoàn kết quốc tế. Đoàn kết quốc tế làm sâu sắc, rộng rãi thêm đoàn kết dân tộc.***

#### **IV. CÁC NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CƠ BẢN**

##### **1. Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức**

Hồ Chí Minh trở thành một nhà đạo đức chân chính, một tấm gương đạo đức tuyệt vời, là vì suốt đời Người không ngừng tự hoàn thiện mình theo lý tưởng Chân, Thiện, Mỹ; nêu gương từ việc lớn đến việc nhỏ, nên đã thực sự nhất quán giữa đời công và đời tư, giữa đạo đức cách mạng với đạo đức hàng ngày.

Theo Hồ Chí Minh, đạo đức không phải là đạo đức tu thân mà là đạo đức dân thân, có nghĩa là đạo đức gắn liền với hành động. Nói về đạo đức phải gắn liền với thực hành đạo đức, đặc biệt phải có hiệu quả. Hồ Chí Minh nói nhiều đến vai trò, tác dụng của đạo đức, nêu ra những nguyên tắc chuẩn mực đạo đức cho cán bộ, nhân dân từ đời công đến đời tư.

Trong xã hội, tấm gương của các thế hệ trước đối với các thế hệ sau rất quan trọng. Mỗi thế hệ đều có trách nhiệm của mình, nhưng thế hệ trước bao giờ cũng có

trách nhiệm rất nặng nề với thế hệ sau trong việc giáo dục, nhất là bồi dưỡng về đạo đức.

***Để thực hiện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Đảng ta vừa qua đã ra nhiều nghị quyết, chỉ thị học tập và làm theo Người. Đặc biệt Đảng ta yêu cầu những người lãnh đạo cao cấp phải nêu tấm gương về đạo đức, lối sống lành mạnh, phải là những chiến sĩ đi đầu trong việc đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, sa hoa, lãng phí, không chỉ trong xã hội mà cả trong gia đình riêng của mình.***

Ngày nay, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch chưa lúc nào từ bỏ âm mưu và thủ đoạn thâm độc để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nước ta. Chúng luôn thực hiện "diễn biến" về tư tưởng, đạo đức lối sống qua con đường giao lưu, hội nhập kinh tế, qua các mạng thông tin để lôi kéo dân ta đi chệch khỏi các định hướng giá trị của dân tộc, đánh phá từ bên trong. Chính vì vậy, để Đảng ta mãi mãi "là đạo đức, là văn minh" mỗi cán bộ đảng viên không ngừng nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân như lời Bác Hồ đã dạy.

## **2. Về nguyên tắc tự phê bình và phê bình**

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta. Người đã vận dụng sáng tạo học thuyết xây dựng Đảng của giai cấp công nhân của chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam để giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng Đảng ta, đảm bảo cho Đảng ta luôn thể hiện được bản chất cách mạng và khoa học - thuộc tính căn bản nhất của một Đảng Mác-Lênin.

***Với nhận thức sáng suốt và sâu sắc rằng: Chỉ có sự lãnh đạo của một Đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc đến thắng lợi và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công, Hồ Chủ Tịch đã nỗ lực phấn đấu để sáng lập Đảng ta và suốt quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta, Người luôn luôn chăm lo xây dựng Đảng ta lớn mạnh về mọi mặt.***

***Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm. Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên... Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết "quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng".***

## **3. Nói thì phải làm**

"Nói thì phải làm", chỉ với bốn từ đơn giản tưởng chừng như rất dễ thực hiện ấy, nhưng suốt cả cuộc đời mình Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng phấn đấu làm gương cho sự thống nhất giữa tư tưởng, lời nói với hành động và hiệu quả. Đối với mỗi người để thực hiện được việc thống nhất giữa lời nói với hành động, lời nói đi đôi với việc làm, là điều không dễ, nó đòi hỏi cần phải có sự cố gắng, bền bỉ và một quyết tâm, bởi bất kỳ công việc nào, nhiệm vụ gì, dù lớn hay nhỏ, khó hay dễ, phức

tạp hay giản đơn, nhưng nếu không ra sức phấn đấu thì cũng không thể thành công được. Kết quả công việc là thước đo của mỗi người.

Lời nói đi đôi với việc làm, nói được làm được, sẽ mang lại những hiệu quả lớn, được nhiều người hưởng ứng và làm theo.

*Cả cuộc đời mình Bác rất quan tâm đến việc rèn luyện tư cách đạo đức, tác phong của các cán bộ, đảng viên, đến lời nói phải đi đôi với việc làm và bản thân Bác là một tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng, về cần kiệm liêm chính để chúng ta học tập và noi theo.*

#### **4. Phương pháp đại đoàn kết**

Người luôn tin tưởng :

Sự đoàn kết trong Đảng cũng là điều Người mong muốn. Ở vào thời điểm chủ nghĩa tư bản tấn công, đó không phải là lúc để tranh cãi nội bộ mà trước hết cần phải nghĩ đến lợi ích Cách mạng. Thông điệp này của Người mang một ý nghĩa rất to lớn.

Cuối cùng là mong muốn của Người về sự đoàn kết trong phong trào cộng sản quốc tế.

*Tinh thần đoàn kết mà Bác Hồ đề cao trong Di chúc vẫn giữ nguyên giá trị của nó cho đến tận ngày nay, khi mà cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc đã kết thúc và đất nước đã bước vào giai đoạn xây dựng và phát triển.*

### **C. KẾT LUẬN:**

#### **I. NHÂN ĐỊNH CHUNG**

##### **1. Lịch sử nhìn lại**

-79 năm qua một chặng đường dài của Đảng ta trên con đường độc lập dân tộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta diễn ra đã hơn 23 năm, một khoảng thời gian không dài trong lịch sử đất nước, song cũng đủ để tổng hợp, nhìn nhận và khẳng định: bước đi của cách mạng Việt Nam bằng sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN

*là hoàn toàn đúng đắn. Bước đi này phù hợp với những biểu hiện mới về đặc điểm, nội dung, tính chất và xu thế thời đại, phù hợp với mục tiêu và con đường đúng đắn đã được lựa chọn và đặc biệt là phù hợp lòng dân, được nhân dân hưởng ứng tích cực.*

*Sự nghiệp này do Đảng ta lãnh đạo với định hướng chính trị đúng, với phương thức sáng tạo, toàn diện. Có thể nói, đó là bước đi của lịch sử - tự nhiên, bởi nó được vận dụng đúng quy luật, từng bước thực hiện được những tiến bộ xã hội, đưa đất nước đi lên, được nhân dân ta và cộng đồng thế giới thừa nhận.*

*Cùng với việc xác định quan điểm và đường lối đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta khẳng định con đường đại đoàn kết dân tộc cùng với các nguyên tắc và phương pháp của Tư tưởng Hồ Chí Minh*

*- Sự điều chỉnh này không rời xa con đường giải phóng dân tộc – đại đoàn kết dân tộc, của CNXH ở nước ta, mà trái lại, xác định rõ hơn, chính xác hơn vị*

**trí của chúng ta trên con đường đi tới CNXH trong đó được đánh giá đúc kết bài học lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đó là con đường đoàn kết dân tộc. Từ lý luận và thực tiễn các nguyên tắc và phương pháp về đại đoàn kết dân tộc, mà trái lại, các thành tố đó đã có, đang có và cần phát huy, phát triển mạnh hơn nữa. Những nội dung đó thuộc thời kỳ quá độ lên CNXH được nêu trong Cương lĩnh của Đảng.**

Tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt, là chiến lược tập hợp lực lượng đấu tranh với kẻ thù dân tộc và giai cấp trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. ***Người đã sử dụng khoảng 2.000 lần cụm từ "đoàn kết", "đại đoàn kết" trong các văn bản viết. Người luôn luôn nhận thức đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề sống còn, quyết định sự thành công của cách mạng.***

Sau khi giành được độc lập dân tộc, tại nhiều hội nghị, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn nhấn mạnh sức mạnh của đoàn kết: "Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi".

"Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,

Thành công, thành công, đại thành công!"

Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân rộng rãi nhưng phải xác định lực lượng nào là nền tảng của khối đại đoàn kết. Người chỉ rõ "Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết".

***Là tổ chức chính trị to lớn nhất, cách mạng nhất, Đảng lãnh đạo xây dựng Mặt trận Dân tộc thống nhất đồng thời cũng là một thành viên của Mặt trận. Đảng lãnh đạo Mặt trận trước hết bằng việc xác định chính sách Mặt trận đúng đắn. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Đảng ta có chính sách Mặt trận dân tộc đúng đắn, cho nên đã phát huy được truyền thống đoàn kết và yêu nước rất vẻ vang của dân tộc ta".***

***Đại đoàn kết dân tộc phải đi đến đại đoàn kết quốc tế và là cơ sở cho việc thực hiện đoàn kết quốc tế. Ngược lại, đại đoàn kết quốc tế là một nhân tố hết sức quan trọng giúp cho cách mạng Việt Nam hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội.***

**2. Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề có ý nghĩa chiến lược quyết định thành công của cách mạng.**

- Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người có ý nghĩa chiến lược. Đó là một tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam.

- Đại đoàn kết dân tộc là vấn đề sống còn của cách mạng. Tuy nhiên trong từng thời kỳ, từng giai đoạn phải điều chỉnh chính sách và phương pháp tập hợp với những đối tượng khác nhau.

- Tức là đại đoàn kết dân tộc là chiến lược nhưng trong từng giai đoạn thì phải có cách thức đoàn kết khác nhau.

Ví dụ như trước năm 1945 chúng ta có khẩu hiệu: “Đánh đổ thực dân, phong kiến dành độc lập dân tộc chia ruộng đất cho dân cày”, nhưng đến năm 1945 khi Bác Hồ đọc lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến : “Đánh đuổi thực dân dành độc lập cho dân tộc” ,vốn dĩ có sự khác biệt đó là vì khi này ta cần phải lôi kéo thêm tầng lớp phong kiến ủng hộ cho cách mạng để vừa bót kẻ thù đồng thời thu hút được của cải để có tiền để làm cách mạng.

***- Hồ Chí Minh đã nêu ra những luận điểm có tính chất chân lý về đoàn kết. “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”.***

### **3. Đại đoàn kết dân tộc là mục tiêu, một nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.**

- Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc được quán triệt trong mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng. Đại đoàn kết dân tộc chính là đòi hỏi khách quan của quần chúng nhân dân. Trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng, Đảng có nhiệm vụ thức tỉnh, tập hợp, hướng dẫn quần chúng đấu tranh một cách tự giác, có tổ chức thành sức mạnh vô địch trong cuộc đấu tranh vì độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân, hạnh phúc cho con người .

### **4. Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân.**

- Muốn thực hiện được việc đại đoàn kết toàn dân thì ta phải. Phải kế thừa truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, đoàn kết của dân tộc. Phải có tấm lòng khoan dung, độ lượng. Phải tin ở nhân dân, yêu dân.

Dân tộc, toàn dân thì là một khối rất rộng lớn gồm hàng chục triệu con người vì vậy phải xác định rõ đâu là nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc và những lực lượng nào tạo nên cái nền tảng đó.

Về điều này người đã chỉ rõ: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác”

***Người chỉ rõ: “Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công nông, cho nên liên minh công nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất” về sau Người có nêu thêm :lấy liên minh công nông –lao động trí óc làm nền tảng cho***



*khởi đại đoàn kết toàn dân. Nền tảng càng được củng cố vững chắc thì khối đại đoàn kết dân tộc càng có thể mở rộng, không e ngại bất cứ thế lực nào có thể làm suy yếu khối đại đoàn kết dân tộc .*

**5. Đại đoàn kết dân tộc phải biến thành sức mạnh vật chất có tổ chức là mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.**

- Theo Hồ Chí Minh, Mặt trận dân tộc thống nhất phải được xây dựng trên nền tảng liên minh công nông (sau đó là liên minh công- nông- lao động trí óc), dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

- **Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương dân chủ, lấy việc thống nhất lợi ích tối cao của dân tộc với lợi ích của các tầng lớp nhân dân làm cơ sở để củng cố và không ngừng mở rộng.**

- Mặt trận dân tộc thống nhất là tổ chức thể hiện khối đoàn kết dân tộc. Đảng cộng sản vừa là thành viên vừa là lực lượng lãnh đạo mặt trận xây dựng khối đoàn kết toàn dân ngày càng vững chắc.

Quyền lãnh đạo mặt trận không phải Đảng tự phong cho mình, mà là được nhân dân thừa nhận, điều này đã được Hồ Chí Minh phân tích rất chặt chẽ: “Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hàng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”.

*Muốn lãnh đạo Mặt trận, lãnh đạo xây dựng khối đoàn kết toàn dân, Đảng phải thực sự đoàn kết nhất trí. Sự đoàn kết của Đảng là cơ sở vững chắc để xây dựng sự đoàn kết của toàn dân, sự đoàn kết của Đảng càng được củng cố thì sự đoàn kết của dân tộc càng được tăng cường. Đảng đoàn kết, dân tộc đoàn kết và sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân đã tạo nên sức mạnh bên trong của cách mạng Việt Nam để vượt qua khó khăn, chiến thắng mọi kẻ thù, đi tới thắng lợi cuối cùng của cách mạng.*

## **II. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ Ý NGHĨA**

### **1. Bài học kinh nghiệm**

Qua những phân tích trên ta có thể thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết có một vai trò cực kỳ quan trọng. Nó không chỉ là lời giải đáp đúng đắn cho những bài toán của cách mạng vào thời điểm đó mà trong suốt chiều dài lịch sử nó vẫn giữ nguyên giá trị. Thực tiễn cách mạng Việt Nam trên 79 năm qua đã chứng minh hùng hồn sức sống kỳ diệu và sức mạnh vĩ đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. Đại đoàn kết dân tộc, từ chỗ là tư tưởng của lãnh tụ đã trở thành sợi chỉ đỏ

xuyên suốt đường lối chiến lược của Đảng cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Tư tưởng đó đã thấm sâu vào tư tưởng, tình cảm của tất cả những người Việt Nam yêu nước và biến nó thành hành động cách mạng của hàng triệu, hàng triệu con người, tạo thành sức mạnh vô địch trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Lịch sử cách mạng Việt Nam hơn nửa thế kỷ qua cho thấy, lúc nào, nơi nào tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Hồ Chí Minh được quán triệt và thực hiện đúng, thì khi đó, nơi đó cách mạng phát triển mạnh mẽ và giành được thắng lợi, nơi nào, lúc nào rời xa tư tưởng đó thì khi đó, nơi đó cách mạng bị trở ngại và tổn thất.*

Ở thời điểm dân tộc ta đang bước vào thế kỷ XXI những thời cơ và thách thức đan xen nhau đang thường xuyên tác động đến khối đại đoàn kết dân tộc. Hơn lúc nào hết, thực tiễn đất nước đòi hỏi chúng ta phải quán triệt những quan điểm của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, phải vận dụng sáng tạo và tiếp tục phát triển những quan điểm ấy, phù hợp với những biến đổi của tình hình mới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc sẽ ngày càng phát triển, hoàn thiện cùng với thực tiễn biến đổi của đất nước. Tư tưởng ấy vẫn là ngọn nguồn tạo nên sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam để đi tới thắng lợi hoàn toàn và triệt để của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

*Hơn lúc nào hết, thực tiễn đất nước đòi hỏi chúng ta phải quán triệt những quan điểm của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc, phải vận dụng sáng tạo và tiếp tục phát triển những quan điểm ấy, phù hợp với những biến đổi của tình hình mới. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc sẽ ngày càng phát triển, hoàn thiện cùng với thực tiễn biến đổi của đất nước. Tư tưởng ấy vẫn là ngọn nguồn tạo nên sức mạnh vô địch của cách mạng Việt Nam để đi tới thắng lợi hoàn toàn và triệt để của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.*

## **2. Ý nghĩa tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh trong thời đại mới.**

**Đại Đoàn kết** dân tộc là tư tưởng lớn, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc với cách mạng nước ta. Tư tưởng này có nhiều giá trị, biểu hiện tập trung ở những điểm chính sau:

**- Đoàn kết là bài học hàng đầu và có tính chiến lược, quyết định mọi thành công. Biết đoàn kết thì vượt qua khó khăn, thử thách, không đoàn kết, chia rẽ là thất bại. Đoàn kết phải có nguyên tắc, vì mục tiêu và lợi ích chung. Không đoàn kết một chiều, đoàn kết hình thức, nhất thời.**

**- Đoàn kết trong tổ chức, thông qua tổ chức để tạo nên sức mạnh. Đoàn kết cá nhân và đoàn kết tổ chức không tách rời nhau. Đoàn kết phải có nội dung thích**

*hợp với từng địa phương, từng tổ chức, từng thời kỳ. Đoàn kết trong chính sách tập hợp các tầng lớp nhân dân.*

**- Đoàn kết đi liền với bao dung, thực hiện tính nhân đạo cao cả, hướng tới tương lai. Lãnh đạo xây dựng khối đại đoàn kết là nhiệm vụ của Đảng, là biện pháp phát huy sức mạnh của Đảng, của toàn dân tộc.**

- Muốn xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân phải thực sự đoàn kết trong Đảng.

- Thực hiện đồng bộ đoàn kết trong Đảng - đoàn kết toàn dân - đoàn kết quốc tế.

- Đoàn kết trong mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trên cơ sở bảo vệ và tôn trọng lợi ích của mọi thành viên cộng đồng quốc gia, dân tộc, quốc tế./.

### **3. Học tập theo gương Bác**

Suốt cuộc đời mình, mối quan tâm hàng đầu của Hồ Chí Minh là vấn đề đoàn kết nhằm tập hợp lực lượng, phát huy đến mức cao nhất sức mạnh dân tộc và sức mạnh quốc tế, vì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. ***Tư tưởng trên được thể hiện rõ nét qua Di chúc của Người. Hơn ba mươi năm đã qua, kể từ khi Hồ Chí Minh viết những dòng cuối cùng của bản Di chúc lịch sử. Đây là thời gian thích hợp nhất để toàn Đảng, toàn dân và mỗi người chúng ta suy ngẫm về tư tưởng đoàn kết trong di sản cuối cùng mà Người để lại cho dân tộc Việt Nam.***

Chúng tôi tìm hiểu tư tưởng đoàn kết trong Di chúc của Hồ Chí Minh theo ba nội dung lớn: đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế.

#### **\* Về đoàn kết trong Đảng**

Hồ Chí Minh đòi hỏi những người cộng sản Việt Nam phải luôn nhớ rằng nếu như cách mạng trước hết cần có Đảng, thì để đảm nhận được sứ mệnh lịch sử của mình, trước hết Đảng phải kết thành một khối thống nhất, chặt chẽ. Trong Di chúc, Hồ Chí Minh nêu lên hai quan điểm lớn có ý nghĩa phương pháp luận về vấn đề đoàn kết trong Đảng.

***"Nhờ đoàn kết chặt chẽ, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác". Điều quan trọng hơn, là Hồ Chí Minh đặt ra những yêu cầu và giải pháp để có được khối đoàn kết chặt chẽ trong Đảng, khi bước vào thời kỳ xây dựng đất nước sau chiến tranh.***

#### **\* Về đoàn kết toàn dân**

Theo Hồ Chí Minh "...chỉ đoàn kết trong Đảng cách mạng cũng không thành công được, còn phải đoàn kết nhân dân cả nước. Từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã nhận thấy một trong những truyền thống cực kỳ quý báu của dân tộc Việt Nam là đoàn kết. Trên cơ sở khối đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng mà Hồ Chí Minh tin tưởng chắc chắn rằng mọi ý đồ xâm lược, phá vỡ khối đoàn kết dân tộc sẽ bị đánh bại:

***"Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà". Khi đất nước bước vào thời kỳ xây dựng, Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định: dựa vào lực lượng vĩ đại của khối đoàn kết dân tộc, chúng ta sẽ giành thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ, cuộc chiến đấu chống nghèo nàn, lạc hậu xây dựng chủ nghĩa xã hội trên toàn đất nước Việt Nam.***

***Sức mạnh của toàn thể dân tộc Việt Nam không chỉ là phép tính giản đơn của sự đoàn kết trong Đảng cộng với khối đoàn kết của những người ngoài Đảng, mà chính là sức mạnh tổng hợp của sự đoàn kết, sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với dân.***

#### ***\* Về đoàn kết quốc tế***

Theo Hồ Chí Minh, mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam đều do Đảng Cộng sản lãnh đạo với sự đoàn kết, thống nhất về đường lối đúng đắn, sáng tạo; toàn dân đoàn kết trong Mặt trận dân tộc thống nhất; nhân dân thế giới đoàn kết ủng hộ, giúp đỡ cách mạng Việt Nam. Người kết luận: ***"Đó là ba bài học lớn mà mỗi cán bộ và đảng viên ta cần ghi sâu vào lòng và phát huy thêm mãi"***.

Đoàn kết quốc tế là một tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó được Người đề cập khá đậm nét trong Di chúc.

#### **4. Hồ Chí Minh - người thầy của Cách mạng Việt Nam**

***Hồ Chí Minh là nhà lý luận thiên tài, người thầy của cách mạng Việt Nam. Người đã nêu một tấm gương sáng trong việc tiếp thu và vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin trên tinh thần độc lập, tự chủ và sáng tạo. Giữa lúc cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng bế tắc về đường lối, Nguyễn Tất Thành (Nguyễn Ái Quốc) là người Việt Nam yêu nước đầu tiên tìm ra con đường cứu dân, cứu nước.***

Tư tưởng 'Không có gì quý hơn độc lập tự do' là điểm xuất phát của Tư tưởng Hồ Chí Minh. Dưới ánh sáng Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin và tấm gương cách mạng Tháng Mười Nga, Người đã khẳng định: Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân toàn thế giới.

Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải thực hiện được sự liên minh chiến đấu giữa vô sản ở thuộc địa với vô sản ở chính quốc nhịp nhàng như hai cánh của một con chim. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc gắn bó thống nhất với tư tưởng của Người về chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: Cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn.

***Tư tưởng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tổng hợp những quan điểm chiến lược có ý nghĩa chỉ đạo lớn về chính trị và lý luận, về nhận thức và hành động của toàn Đảng, toàn dân ta trong toàn bộ tiến trình cách mạng***

***Việt Nam. Đây là một đóng góp về lý luận vào kho tàng của chủ nghĩa Mác-Lênin, vào lý luận cách mạng xã hội trong thời đại ngày nay.***

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đang được Đảng ta vận dụng sáng tạo vào sự nghiệp đổi mới hiện nay, nhằm ra sức phát triển kinh tế, văn hoá làm cho dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Người đòi hỏi Đảng ta một mặt phải ra sức nâng cao trí tuệ cho ngang tầm nhiệm vụ lịch sử, mặt khác phải trau dồi đạo đức cách mạng, không ngừng tăng cường mối liên hệ máu thịt với nhân dân. Đảng chỉ có thể hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình nếu biết tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân trong một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống kẻ thù chung và xây dựng đất nước.

***'Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công' . Luận điểm nổi tiếng này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành tư tưởng chỉ đạo chiến lược xuyên suốt cả quá trình cách mạng Việt Nam. Tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh cùng với đạo đức và nhân cách vô cùng cao thượng và trong sáng của Người đã quy tụ được khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đấu tranh vì thắng lợi của sự nghiệp cách mạng.***

***Đại đoàn kết dân tộc là một chiến lược cơ bản, lâu dài, trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng đại đoàn kết của Hồ Chí Minh mãi mãi là một sức mạnh làm nên thắng lợi của cách mạng Việt Nam.***

Tính khoa học và tính cách mạng sáng tạo của Tư tưởng Hồ Chí Minh đã được ***lịch sử kiểm chứng. Trải qua những biến động của thời cuộc, Tư tưởng Hồ Chí Minh càng chứng tỏ giá trị và sức sống mãnh liệt của nó.***

***Tư tưởng Hồ Chí Minh là tinh hoa của dân tộc Việt Nam, là niềm tự hào của Đảng ta và nhân dân ta. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn dân càng vững tin vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo.***

Ngày nay, khi sự nghiệp đổi mới ở nước ta ngày càng đi vào chiều sâu, những biến chuyển trên thế giới ngày càng lớn, những vấn đề mới đặt ra trong đời sống xã hội ngày càng nhiều, đòi hỏi phải làm sáng tỏ, thì việc nghiên cứu, học tập, bảo vệ, vận dụng và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tế cuộc sống, trở thành nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong công tác chính trị, tư tưởng, lý luận của toàn Đảng, toàn dân ta./.

**\* Tóm lại:**

- Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, thì việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết. Bởi học tập và tu dưỡng theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chính

*là khắc sâu và phát triển những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộc, khẳng định những tinh hoa dân tộc, giá trị dân tộc và con người Việt nam trong quá trình hội nhập. Học tập và tu dưỡng theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh còn là để mỗi một cán bộ đảng viên tự soi rọi mình, tự điều chỉnh suy nghĩ và hành vi của mình, phần nào hạn chế, khắc phục tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Xuất phát từ suy nghĩ đó, bản thân tôi phấn đấu trên những mặt như sau:*

- Tìm hiểu sâu hơn những giá trị tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc rèn luyện bản thân và phục vụ công tác giảng dạy. Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của người đảng viên, không vi phạm những điều đảng viên không được làm. Xây dựng mối quan hệ hòa đồng, gần gũi với quần chúng, giữ gìn đoàn kết trong Đảng, trong cơ quan, nơi cư trú. Xây dựng và rèn luyện ý thức tiết kiệm, không sử dụng lãng phí cơ sở vật chất của cơ quan, gia đình. Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, chính quyền, cơ quan, đoàn thể. Mạnh dạn hơn trong phê bình và tự phê bình. Làm gương trong lối sống, giáo dục các thành viên gia đình, phấn đấu thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa tại nơi cư trú./.